

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒ NHAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 294 /BVĐKHN

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2025

V/v: Đề nghị cung cấp báo giá hàng hóa gói
thầu "May đồ vải cho Bệnh viện đa khoa
Hòe Nhai năm 2025-2026"

Kính gửi: Quý công ty

Căn cứ kế hoạch mua sắm của đơn vị;

Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai có nhu cầu tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu: "May đồ vải cho Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai năm 2025-2026"

Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai kính mời Quý công ty có năng lực cung cấp báo giá dịch vụ, hàng hóa cho gói thầu nêu trên.

1. Tên đơn vị: BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒ NHAI

Địa chỉ: Số nhà 17 và 34 phố Hòe Nhai, Quận Ba Đình, Hà Nội

Mã số thuế: 0101574473

Tài khoản: 115 600 888 683

Tại: Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - CN Chương Dương

Đại diện Bà: **Phan Thị Thanh Bình** Chức vụ: **Giám đốc bệnh viện**

2. Nội dung yêu cầu báo giá

- Giá báo là giá trọn gói đã bao gồm thuế VAT và tất cả các chi phí khác liên quan. Hình thức chào giá là giá cụ thể cho gói thầu hoặc biểu giá quy định khung giá chung của đơn vị.

- Báo giá phải có ký tên, đóng dấu và có thời hạn.

3. Thông tin về kế hoạch mua sắm: (Danh mục chi tiết kèm theo công văn)

4. Thời gian gửi báo giá: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày thông báo.

5. Nơi nhận công văn trả lời: Bộ phận văn thư – Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai

Địa chỉ: 34 & 17 phố Hòe Nhai, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TCHC, TCKT

GIÁM ĐỐC



Phan Thị Thanh Bình

PHỤ LỤC

(Kèm theo công văn số: 294 /BVĐKHN, ngày 18 tháng 3 năm 2024)

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
1	Săng trải (72 x80)cm	1/Màu sắc: Màu trắng 2/Kiểu dáng: - Hình chữ nhật, kích thước (72x80)cm, may cuốn xung quanh 0.7cm. - In logo bệnh viện và tên khoa trên săng. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste (±5%), 35% cotton (±5%) - Khối lượng (g/m²): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥260 4/May đúng theo kích thước săng bệnh viện yêu cầu. Logo in đảm bảo không phai màu khi giặt.	Chiếc	1 500
2	Săng trải (70 x50)cm	1/Màu sắc: Màu xanh lá cây 2/Kiểu dáng: - Hình chữ nhật, Kích thước (70x 50)cm, may cuốn xung quanh 0.7cm. - In logo bệnh viện và tên khoa trên săng. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki - Thành phần: 100% cotton (±5%) - Khối lượng (g/m²): ≥ 280 - Kiểu dệt: vân chéo 3/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 452, Ngang ≥230 4/May đúng theo kích thước săng bệnh viện yêu cầu. Logo in và vải đảm bảo không phai màu khi giặt.	Chiếc	30
3	Bọc đệm	1/ Màu sắc: màu trắng 2/ Kiểu dáng: - Hình chữ nhật dài (2,22 x 0,98) m ,chia làm 4 ngăn ,2 ngăn to và 3 ngăn nhỏ. Có 4 khóa dài 1m45, trong mỗi ngăn có can những mảnh đủ bằng bản đệm. - In logo bệnh viện và khoa trên đệm.	Chiếc	30

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste (±5%), 35% cotton (±5%) - Khối lượng (g/m ²): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥260 4/May đúng theo mẫu bọc đệm bệnh viện yêu cầu. Logo in đảm bảo không phai màu.		
4	Ga chống thấm	1/Màu sắc: Màu trắng; 2/Kiểu dáng: - Ga hình chữ nhật kích thước (2,44 m x 2,34 m), may 2cm xung quanh ga, có 4 góc, chun xung quanh ga. - In logo Bệnh viện và tên khoa. 3/Chất liệu vải: chống thấm - Thành phần: Lốp vải nền 100% polyeste (±5%) - Khối lượng (g/m ²): ≥ 100 - Kiểu dệt: vân diêm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 540, Ngang ≥355 4/May theo đúng các kích thước ga bệnh viện yêu cầu. Logo in và vải đảm bảo không phai màu khi giặt.	Chiếc	50
5	Săng đắp cho bệnh nhân (1,6x0,7) m	1/ Màu sắc: màu xanh lá cây 2/.Kiểu dáng: - Hình chữ nhật, Kích thước 1,6 m x 0,7m, may cuộn xung quanh 0.7cm. - In logo bệnh viện và khoa trên săng. 3/Chất liệu vải: vải kaki - Thành phần: 100% cotton (±5%) - Khối lượng (g/m ²): ≥ 280 - Kiểu dệt: vân chéo 3/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 451, Ngang ≥230 4/May đúng theo kích thước săng bệnh viện yêu cầu. Logo in và vải đảm bảo không phai màu	Chiếc	100

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		<i>khi gặt.</i>		
6	Vỏ gối các loại	1/Màu sắc: màu trắng. 2/Kiểu dáng: - Hình chữ nhật, kích thước (63 cm x 43 cm), miệng vỏ gối 2,5 cm quai vào trong 15 cm. - In logo Bệnh viện và tên khoa trên vỏ gối. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyester (±5%), 35% cotton (±5%). - Khối lượng (g/m²): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥260 4/May đúng theo kích thước vỏ gối bệnh viện yêu cầu. Logo in đảm bảo không phai màu.	Chiếc	620
7	Ga chun (theo cỡ giường)	1/Màu sắc: Màu trắng; 2/Kiểu dáng: - Ga hình chữ nhật kích thước (2,44 m x 2,34 m), may 2 cm xung quanh ga, có 4 góc, chun xung quanh ga. - In logo Bệnh viện và tên khoa trên ga. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyester (±5%), 35% cotton (±5%) - Khối lượng (g/m²): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥260 4 May theo đúng kích thước bệnh viện yêu cầu. logo in đảm bảo không bị phai màu.	Chiếc	1 120
8	Ga phủ trải giường , bàn	1/Màu sắc: Màu trắng; 2/Kiểu dáng: - Ga hình chữ nhật kích thước (2,5 m x 1,5 m), may cuốn xung quanh	Chiếc	580

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		0.7cm. - In logo bệnh viện và tên khoa trên ga. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste (±5%), 35% cotton (±5%) - Khối lượng (g/m²): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥260 4/May theo đúng kích thước bệnh viện yêu cầu. logo in đảm bảo không bị phai màu.		
9	Vỏ bình oxy	1/Màu sắc: Màu trắng. 2/Kiểu dáng: - Vỏ bình Oxy chiều dài hình chữ nhật, chiều rộng hình tròn, kích thước (1,43 m x 0,41 m). May trên miệng bình có 1 dây 1,1 m bản dây 1 cm, phía dưới bình may xung quang miệng 1 cm. - In logo Bệnh viện và tên khoa. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste (±5%), 35% cotton (±5%) - Khối lượng (g/m²): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥260 4/ May theo đúng kích thước bệnh viện yêu cầu. logo in đảm bảo không bị phai màu khi giặt.	Chiếc	121
10	Bộ quần áo bệnh nhân	1/Màu sắc: kẻ ô xanh. 2/Kiểu dáng: - Áo kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi ,có 5 khuy áo. - Quần chun 1 cm, gấu có đáp ống quần 4 cm. In logo bên trái thân quần , in size bên phải thân quần . - Áo in logo bệnh viện bên ngực	Bộ	810

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		trái, in tên khoa ở miệng túi áo ngực, size in dưới chân cổ. 3/ Chất liệu vải: Vải popolin -Thành phần: 75% polyeste ($\pm 5\%$), 10% cotton ($\pm 2\%$), , 15% visco ($\pm 2\%$). - Khối lượng (g/m^2): ≥ 118 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 525, Ngang ≥ 342 4/ May theo size bệnh viện yêu cầu. logo in và vải đảm bảo không bị phai màu khi giặt.		
11	Vỏ chăn	1/ Màu sắc: Màu trắng 2/ Kiểu dáng: - May 2 lớp KT 150 cm x 200 cm , cửa chăn quai xuống 22 cm. Miệng chăn rộng 2,2 cm, dài 80 cm có 3 khuy, bốn góc chăn có dây 30cm x1 cm. - In logo bệnh viện và tên khoa 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/ May theo đúng kích thước bệnh viện yêu cầu. logo in đảm bảo không bị phai màu khi giặt.	Chiếc	725
12	Áo váy bệnh nhân Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ, hồi sức tích cực	1/Màu sắc: kẻ ô xanh; 2/Kiểu dáng: - Áo váy cổ tròn, cài cúc giữa, cộc tay, chiều dài áo quá gối 20 cm, phía trước có 2 túi ,có 9 cúc bấm, cầu vai có 4 cúc bấm. - In logo bệnh viện bên ngực trái, in tên khoa ở miệng túi áo ngực, size in dưới chân cổ. 3/ Chất liệu vải: Vải popolin -Thành phần: 75% polyeste ($\pm 5\%$), 10% cotton ($\pm 2\%$), , 15%	Chiếc	130

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		visco ($\pm 2\%$). - Khối lượng (g/m^2): ≥ 118 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 525, Ngang ≥ 342 4/ May theo size bệnh viện yêu cầu. logo in và vải đảm bảo không bị phai màu.		
13	Bộ phẫu thuật viên phòng mổ	1/ Màu sắc: Xanh lá cây 2/ Kiểu dáng: - Áo ngắn tay, cổ trái tim, chui đầu, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực), đáy túi thẳng, xẻ tà 5cm phần sườn áo hai bên, hai túi dưới to đảm bảo để điện thoại không bị rơi khi ngồi xuống. - Áo in logo bệnh viện bên ngực trái, thân sau in chữ P.MỔ, đáp cổ sau in size. - Quần cạp chun 3 cm, chun toàn bộ cạp quần, có dây dút ở giữa chun cạp quần, có hai túi thẳng hai bên hông. - Quần in chữ P.MỔ trên miệng túi bên phải, in size vào miệng túi bên trái khi mặc. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki - Khối lượng (g/m^2): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/ May đúng theo size bệnh viện yêu cầu.. logo in và vải đảm bảo không bị phai màu khi giặt.	Bộ	6 000
14	Áo bọc phủ các loại máy	1/ Màu sắc: trắng 2/ Kiểu dáng: - Phía trên máy có hình vuông (0.44×0.44) m, may xung quanh hình vuông chiều dài 1,2m, phần gấu may gấp 2 cm, có chun 1 cm phía dưới để hãm trùm cho gọn.	Chiếc	26

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		- In logo bệnh viện và tên khoa. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/May đúng theo bệnh viện yêu cầu. logo in đảm bảo không bị phai màu khi giặt.		
15	Toan xanh phẫu thuật (1,2x1,6) m	1/ Màu sắc: màu xanh lá cây 2/Kiểu dáng: - Hình chữ nhật, Kích thước (1,6 x 1,2) m, may cuốn xung quanh 0.7cm. In logo bệnh viện và tên khoa trên toan 3/Chất liệu vải: vải kaki - Thành phần: 100% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 280 - Kiểu dệt: vân chéo 3/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 451, Ngang ≥ 230 4/May đúng theo kích thước bệnh viện yêu cầu. Logo in và vải đảm bảo không phai màu khi giặt.	Chiếc	6 000
16	Toan xanh phẫu thuật (1,2x0,8)m	1/Màu sắc: màu xanh lá cây 2/Kiểu dáng: - Hình chữ nhật, Kích thước (1,2 x 0,8) m, may cuốn xung quanh 0.7cm. - In logo bệnh viện trên toan. 3/Chất liệu vải: vải kaki - Thành phần: 100% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 280 - Kiểu dệt: vân chéo 3/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 451, Ngang ≥ 230 4/May đúng theo kích thước bệnh viện yêu cầu. Logo in và vải đảm bảo không phai màu khi	Chiếc	1 000

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		<i>giặt.</i>		
17	Toan xanh phẫu thuật (1,5x2)m	1/Màu sắc: màu xanh lá cây 2/Kiểu dáng: - Hình chữ nhật, Kích thước (1,5 x 2) m, may cuốn xung quanh 0.7cm. - In logo bệnh viện trên toan. 3/Chất liệu vải: vải kaki - Thành phần: 100% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 280. - Kiểu dệt: vân chéo 3/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 451, Ngang ≥ 230 4/May đúng theo kích thước bệnh viện yêu cầu. Logo in và vải đảm bảo không phai màu khi giặt.	Chiếc	3 000
18	Toan xanh phẫu thuật (0,8x08)m	1/Màu sắc: màu xanh lá cây 2/Kiểu dáng: - Hình vuông, Kích thước (0.8 x 0.8) m, may cuốn xung quanh 0.7cm. In logo bệnh viện và tên khoa trên toan. 3/Chất liệu vải: vải kaki - Thành phần: 100% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 280 - Kiểu dệt: vân chéo 3/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 451, Ngang ≥ 230 4/May đúng theo kích thước bệnh viện yêu cầu. Logo in và vải đảm bảo không phai màu khi giặt.	Chiếc	10
19	Áo vàng người nhà bệnh nhân	1/ Màu sắc: Màu vàng 2/Kiểu dáng: - Áo dài tay , cổ tròn có đáp trong 3 cm ,dài áo trên gối 20 cm ,có 2 túi dưới ,5 khuy áo ,thân trước 2 mảnh ,thân sau 2 mảnh, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - In logo bệnh viện và khoa bên ngực trái, cổ in dưới chân cổ áo	Chiếc	110

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		3/ Chất liệu vải: vải popolin -Thành phần: 65% polyeste (±5%), 35% cotton (±5%) - Khối lượng (g/m²): ≥ 156 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 355, Ngang ≥218 4/ May đúng kích thước bệnh viện yêu cầu. Vải đảm bảo không bị rạn, logo không phai màu khi giặt.		
20	Váy quây cho khoa chẩn đoán hình ảnh	1/Màu sắc: kẻ ô xanh; 2/Kiểu dáng: - Váy dài 80cm, cạp 3 cm luôn chun 1cm, xẻ bên sườn. 3/ Chất liệu vải: Vải popolin -Thành phần: 75% polyeste (±5%), 10% cotton (±2%), , 15% visco (±2%). - Khối lượng (g/m²): ≥ 118 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 525, Ngang ≥342 4/ May theo mẫu bệnh viện yêu cầu. logo in và vải đảm bảo không bị phai màu khi giặt.	Chiếc	20
21	Áo thủ thuật xanh lá	1/Màu sắc: màu xanh lá cây. 2/Kiểu dáng: - Áo dài quá gối 30cm, tay dài có bo chun 7cm, cổ tàu có khấu trang, áo có 6 dây, có hai dây ở ở đầu cổ, hai dây dài ở khấu trang. - In logo bệnh viện và khoa bên ngực trái, in cỡ size dưới chân cổ sau. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki - Khối lượng (g/m²): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥260 4/ May theo size bệnh viện yêu cầu. logo in và vải đảm bảo	Chiếc	10

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		<i>không bị phai màu khi giặt.</i>		
22	Áo buộc dây nữ	1/Màu sắc: kẻ ô xanh. 2/Kiểu dáng: - Áo cổ tròn, dài tay, buộc 10 dây sau lưng, chiều dài áo trên gối 20 cm. - phía trước in logo Bệnh viện bên ngực trái, in tên khoa dưới logo, cổ sau in size. 3/ Chất liệu vải: Vải popolin -Thành phần: 75% polyeste (±5%), 10% cotton (±2%), , 15% visco (±2%). - Khối lượng (g/m²): ≥ 118 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 525, Ngang ≥342. 4/May size theo yêu cầu bệnh viện.logo in và vải đảm bảo không bị phai màu khi giặt.	Chiếc	100
23	Quần bệnh nhân	1/Màu sắc: kẻ ô xanh. 2/Kiểu dáng: - Quần kiểu pyjama chun 1 cm, gấu quần có đấp 4 cm,may các đường bằng đường hồng công. - In logo bên trái thân quần. in size bên phải thân quần . 3/ Chất liệu vải: Vải popolin -Thành phần: 75% polyeste (±5%), 10% cotton (±2%), , 15% visco (±2%). - Khối lượng (g/m²): ≥ 118 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 525, Ngang ≥342. 4/ May theo size bệnh viện yêu cầu. logo in và vải đảm bảo không bị phai màu khi giặt.	Chiếc	50
24	Rèm vải Bình phong ngăn các giường, rèm	1/ Màu sắc: trắng 2/ Kiểu dáng:	Chiếc	24

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
	vải 3mx3 m	- hình vuông, đường can may đường hồng công, 2 cạnh phía trên và phía dưới khi treo may gấp 5 cm, hai cạnh bên may gấp vào 2 cm. – In logo bệnh viện và tên khoa. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/May đúng theo kích thước bệnh viện yêu cầu.. logo in đảm bảo không bị phai màu khi giặt.		
25	Áo tiện y màu xanh	1/ Màu sắc: Xanh lá cây 2/ Kiểu dáng: - Áo ngắn tay, cổ trái tim, chui đầu, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực), đáy túi thẳng, xẻ tà 5cm phần sườn áo hai bên. - In logo bệnh viện bên ngực trái, in tên khoa trên miệng túi, đáy cổ sau in size. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki - Khối lượng (g/m^2): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/May đúng theo size bệnh viện yêu cầu. logo in và vải đảm bảo không bị phai màu khi giặt.	Chiếc	50
26	Quần áo Bác sĩ ,dược sỹ cộc tay	1/ Màu sắc: Màu trắng; 2/ Kiểu dáng: - Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên là nam khoảng 20cm (± 2), nữ khoảng 16 (± 2), cài cúc giữa, cộc tay, chiều dài áo quá gối từ 5cm-10cm, phía trước có 3 túi (2 túi	Bộ	273

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		dưới ,1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa) , đáy túi thẳng, nữ áo 6 mảnh túi dao xây, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - In logo bệnh viện bên ngực trái. - Quần nam hai ly thân trước, quần nữ 1 ly, có hai túi chéo hai bên hông, cặp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/May theo đúng số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu.		
27	Váy tiếp đón mùa hè	1/Màu sắc: Màu trắng; 2/ Kiểu dáng: - Váy nữ cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên là 18cm), cài cúc giữa đến ngang bụng, cộc tay, thân trước 4 mảnh, thân sau 4 mảnh có xẻ sau 20-30cm, chiều dài áo ngang gối hoặc quá gối 5cm-7cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới ,1 túi ngực) , hai túi bên hông, miệng túi vát chéo, đáy túi thẳng (túi dao xây). Lé 3 ly màu xanh dương ở cổ áo, tay áo và 3 túi áo . có 1 đai áo phần eo thân sau có 2 cúc. - In logo bệnh viện bên ngực trái trên túi ngực . 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$)	Chiếc	24

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		- Khối lượng (g/m²): ≥ 232 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 416, Ngang ≥ 291 4/ May theo số đo từng người, đảm bảo logo không phai màu khi giặt.		
28	Quần áo điều dưỡng cộc tay	1/ Màu sắc: Màu trắng; 2/ Kiểu dáng: - Áo cổ bẻ Danton, hạ cổ từ vai xuống khuy đầu tiên nam khoảng 18cm (± 2), cộc tay, nữ khoảng 16(± 2), áo ngắn tay. Cài cúc giữa, cúc nhựa cùng màu vải chính, chiều dài áo trên gối từ 20-30(cm), phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực), đáy túi thẳng, nữ áo 6 mảnh túi dao xây, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Cổ áo, 3 túi áo, 2 cửa tay lé màu xanh dương 0,3cm. - In logo bệnh viện bên ngực trái. - Quần nam hai ly thân trước, quần nữ 1 ly, có hai túi chéo hai bên hông, cặp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m²): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/May đúng theo đúng số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu.	Bộ	144
29	Quần áo Kỹ thuật viên ,Cử Nhân ,Dinh Dưỡng... cộc tay	1/ Màu sắc: Màu trắng; 2/ Kiểu dáng: - Áo cổ bẻ Danton, hạ cổ từ vai xuống khuy đầu tiên nam khoảng	Bộ	72

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		18cm (± 2), cộc tay, nữ khoảng 16(± 2), cộc tay. Cài cúc giữa, cúc nhựa cùng màu vải chính, chiều dài áo trên gối từ 20-30(cm), phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực) đáy túi thẳng, nữ áo 6 mảnh túi dao xây, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - In logo bệnh viện bên ngực trái. - Quần nam 2 ly thân trước, quần nữ 1 ly có hai túi chéo hai bên hông, cạp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). 3/ Chất liệu vải: Vải kaki - Thành phần: 65% polyester ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/May theo đúng số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu.		
30	Quần áo hộ lý cộc tay	1/ Màu sắc: Xanh hòa bình; 2/ Kiểu dáng: - Áo cổ bẻ Danton, hạ cổ từ vai xuống khuy đầu tiên nam khoảng 18cm (± 2), nữ khoảng 16(± 2), cộc tay. Cài cúc giữa, cúc nhựa cùng màu vải chính, chiều dài áo trên gối từ 20-30(cm), phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực) đáy túi thẳng, , nữ áo 6 mảnh túi dao xây, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - In logo bệnh viện bên ngực trái. - Quần nam 2 ly, quần nữ 1 ly có hai túi chéo hai bên hông, cạp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa).	Bộ	48

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		3/Chất liệu vải: vải popolin -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 156 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 355, Ngang ≥ 218 4/May đúng theo đúng số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu.		
31	Quần áo mi mờ	1/ Màu sắc: Xanh 2/ Kiểu dáng: - Áo ngắn tay, cổ trái tim, cộc tay, chui đầu, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực), đáy túi thẳng, xẻ tà 5cm phần sườn áo 2 bên. In logo bệnh viện bên ngực trái, dưới logo in tên Khoa/phòng. - Quần cạp chun 3 cm, chun toàn bộ cạp quần, có hai túi thẳng hai bên hông. - In chức danh và tên vào miệng túi bên trái, in tên Khoa/phòng vào miệng túi bên phải. 3/ Chất liệu vải: vải kaki chun - Thành phần: 79% polyeste ($\pm 5\%$), 16% rayon ($\pm 3\%$), 5% spandex ($\pm 2\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 230 - Kiểu dệt: vân chéo 2/2 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 471, Ngang ≥ 343 4/May đúng theo số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu.	Bộ	256
32	Quần áo công chức nam, nữ cộc tay	* Áo 1. 1/Màu sắc: Màu trắng 2/ Kiểu dáng: - Áo sơ mi nữ: Áo cộc tay. Cổ đực, gấu hơi lượn. Diều cửa tay 2,5cm	Bộ	93

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		gập gấu với áo ngắn tay. Thân trước nẹp liền, bên phải có nẹp rời để che khuyết và khuyết, có 6 cúc nẹp, cúc nhựa cùng màu vải chính, có chiết ly, có chiết ly ngực và chiết thân sau. - Áo sơmi nam: Áo cộc tay . Cổ đực, có xương cá cổ định, gấu hơi lượn hoặc gấu bằng xẻ tà 4,5cm, hoặc điều cửa tay 3cm gập gấu với áo ngắn tay. Thân trước nẹp rời 3cm, có 6 (hoặc 7) cúc trên nẹp tùy kích cỡ người sử dụng, cúc nhựa cùng màu vải chính. Thân trước bên trái khi mặc có 1 túi ngực đáy tròn và 1 túi bút nhỏ. 3/Chất liệu vải: Vải tre - Thành phần: 76% polyester ($\pm 5\%$), 22% rayon($\pm 3\%$), 2 % spandex ($\pm 1\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 150 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 570, Ngang ≥ 360 *Quần 1/Màu sắc: Màu xanh tím than 2/Kiểu dáng: - Quần âu nam: Ống đứng, dáng ôm vừa (0 ly – 1 ly – 2ly). Cạp rời có quai nhê nhọn, cạp quần rộng 3,7cm, có 6 dây đĩa, phía trong đầu cạp có đính 1 móc inox và cúc nhựa cùng màu vải chính. Thân trước 2 bên sườn có 2 túi chéo dọc. Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khoá kéo. Thân sau có 1 ly chìm mỗi bên, có 1 túi bỏ 2 viên,		

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		đính cúc nhựa cùng màu vải chính. - Quần âu nữ ống đứng, bản cạp 3,5cm, có 5 dây đĩa. Phía trong đính 1 móc inox và 1 cúc nhựa, để định vị kích cỡ người sử dụng. Thân trước có 2 túi chéo, không ly. Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khóa kéo. Thân sau có 1 ly chìm mỗi bên tạo độ cong ôm cơ thể. - Chân váy bút chì dài qua gối, cạp 5cm, có khóa giọt lệ ở thân sau, xẻ thân sau 30cm, có 5 con đĩa, thân trước có túi chéo, 2 chiết trước, 2 chiết sau. 3/ Chất liệu vải: a- Quần nam: vải tuytsi + Thành phần: 77% polyeste ($\pm 5\%$), 19% rayon ($\pm 3\%$), 4% spandex ($\pm 2\%$) + Khối lượng (g/m^2): ≥ 369 + Kiểu dệt: vân chéo 2/2 + Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 358, Ngang ≥ 268 b- Quần nữ: vải kaki + Thành phần: 74% polyeste ($\pm 5\%$), 24% rayon ($\pm 5\%$), 2% spandex ($\pm 5\%$) + Khối lượng (g/m^2): ≥ 253 + Kiểu dệt: vân chéo 2/2 + Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 443, Ngang ≥ 343 4/May đúng theo số đo từng người.		
33	Quần áo bảo vệ cộc tay	*Áo 1. 1/Màu sắc: Màu xanh 2/Kiểu dáng: - Áo nam cộc tay cổ đực có chân, áo có hai túi ngực có nắp, có 4 cá	Bộ	30

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		vai, có 16 khuy, có 2 đai thân trước và 1 đai thân sau. 3/ Chất liệu vải: vải popolin -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% rayon ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 156 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 303, Ngang ≥ 228 *Quần 1. 1/Màu sắc: Màu xanh tím than 2/ Kiểu dáng: - Quần âu nam: Ống đứng, dáng ôm vừa (0 ly – 1 ly – 2ly). Cạp rời có quai nhê nhọn, cạp quần rộng 3,7cm, có 6 dây đĩa, phía trong đầu cạp có đính 1 móc inox và cúc nhựa cùng màu vải chính. Thân trước 2 bên sườn có 2 túi chéo dọc. Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khoá kéo. Thân sau có 1 ly chìm mỗi bên, có 1 túi bỏ 2 viên, đính cúc nhựa cùng màu vải chính. 3/Chất liệu vải: vải tuytsi - Thành phần: 77% polyeste ($\pm 5\%$), 19% rayon ($\pm 2\%$), 4% spandex ($\pm 2\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 369 - Kiểu dệt: vân chéo 2/2 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 358, Ngang ≥ 268 4/May đúng theo số đo từng người. logo in đảm bảo không bị phai màu.		
34	Quần áo điện nước , thiết bị y tế cộc tay	1/ Màu sắc: màu vàng be 2/ Kiểu dáng: - Áo nam cộc tay cổ đực có chân, áo có hai túi ngực có nắp, có 16 khuy, có 2 đai thân trước và 1 đai thân sau. tay trái có 1 túi hình chữ nhật.	Bộ	18

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		- Quần nam một ly thân trước, có hai túi chéo hai bên hông, có 5 con đĩa để cài thắt lưng, 1 túi bỏ coi thân sau, 2 bên sườn quần có 2 túi hộp có nắp. Quần ông đứng. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/May đúng theo số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu khi giặt.		
35	Quần áo Bác sĩ ,dược sĩ dài tay	1/Màu sắc: Màu trắng; 2/Kiểu dáng: - Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên là nam khoảng 20cm (± 2), nữ khoảng 16 (± 2), cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo quá gối từ 5cm-10cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới , 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa) , đáy túi thẳng,áo nữ 6 mảnh túi dao xây, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - In logo bệnh viện bên ngực trái. - Quần nam hai ly thân trước quần nữ 1 ly, có hai túi chéo hai bên hông, cặp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 232 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 416, Ngang ≥ 291 4/May theo đúng số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu khi giặt.	Bộ	91

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
36	Quần áo điều dưỡng dài tay	1/ Màu sắc: Màu trắng; 2/ Kiểu dáng: - Áo cổ bẻ Danton, dài tay, hạ cổ từ vai xuống khuy đầu tiên nam khoảng 18cm (± 2), nữ khoảng 16(± 2). Cài cúc giữa, cúc nhựa cùng màu vải chính, chiều dài áo trên gối từ 20-30(cm), phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực), đáy túi thẳng, áo nữ 6 mảnh túi dao xây, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Cổ áo, 3 túi áo, 2 cửa tay lé màu xanh dương 0,3cm. - In logo bệnh viện bên ngực trái. - Quần nam hai ly thân trước quần nữ 1 ly, có hai túi chéo hai bên hông, cặp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). 3/ Chất liệu vải: Vải kaki - Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 232 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 416, Ngang ≥ 291 4/May đúng theo đúng số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu khi giặt.	Bộ	48
37	Quần áo kỹ thuật viên ,Cử Nhân, Dinh Dưỡng... dài tay	1/ Màu sắc: Màu trắng; 2/ Kiểu dáng: - Áo cổ bẻ Danton, dài tay, hạ cổ từ vai xuống khuy đầu tiên nam khoảng 18cm (± 2), nữ khoảng 16(± 2). Cài cúc giữa, cúc nhựa cùng màu vải chính, chiều dài áo trên gối từ 20-30(cm), phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực) đáy túi thẳng, áo nữ 6 mảnh túi dao xây, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.	Bộ	24

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		- In logo bệnh viện bên ngực trái. - Quần nam hai ly thân trước, quần nữ 1 ly, có hai túi chéo hai bên hông, cạp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). 3/Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 232 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 416, Ngang ≥ 291 4/May đúng theo đúng số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu.		
38	Quần áo Hộ lý dài tay	1/ Màu sắc: Xanh hòa bình; 2/ Kiểu dáng: - Áo cổ bẻ Danton, dài tay, hạ cổ từ vai xuống khuy đầu tiên nam khoảng 18cm (± 2), nữ khoảng 16(± 2). Cài cúc giữa, cúc nhựa cùng màu vải chính, chiều dài áo trên gò từ 20-30(cm), phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực) đáy túi thẳng, áo nữ 6 mảnh túi dao xây, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. -In logo bệnh viện bên ngực trái. - Quần nam hai ly thân trước, quần nữ 1 ly, có hai túi chéo hai bên hông, cạp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). 3/Chất liệu vải: vải popolin -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 156 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 355, Ngang ≥ 218	Bộ	16

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		4/May đúng theo đúng số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu.		
39	Quần áo công chức nam, nữ dài tay	*Áo 1/Màu sắc: Màu trắng 2/ Kiểu dáng: - Áo sơ mi nữ: Áo dài tay. Cổ đực, gấu hơi lượn. Bóc tay tròn 6cm và đính 1 cúc với áo dài tay . Thân trước nẹp liền, có 6 cúc nẹp, cúc nhựa cùng màu vải chính, không chiết ly, có chiết ly ngực và chiết thân sau. - Áo sơ mi nam: Áo dài tay . Cổ đực, có xương cá cổ định, gấu hơi lượn. Bóc tay tròn 6,5cm và đính 2 cúc. Thân trước nẹp rời 3cm, có 6 (hoặc 7) cúc trên nẹp tùy kích cỡ người sử dụng, cúc nhựa cùng màu vải chính. Thân trước bên trái khi mặc có 1 túi ngực đáy tròn và 1 túi bút nhỏ. 3/Chất liệu vải: Vải tre - Thành phần: 76% polyester (±5%), 22% rayon(±3%), 2 % spandex (±1%) - Khối lượng (g/m²): ≥ 150 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 570, Ngang ≥360 *Quần 1/Màu sắc: Màu xanh tím than 2/Kiểu dáng: - Quần âu nam: Ống đứng, dáng ôm vừa (0 ly – 1 ly – 2ly). Cạp rời có quai nhê nhọn, cạp quần rộng 3,7cm, có 6 dây đĩa, phía trong đầu cạp có đính 1 móc inox và cúc	Bộ	31

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		nhựa cùng màu vải chính. Thân trước 2 bên sườn có 2 túi chéo dọc. Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khóa kéo. Thân sau có 1 ly chìm mỗi bên, có 1 túi bỏ 2 viên, đính cúc nhựa cùng màu vải chính. - Quần âu nữ ống đứng, bản cạp 3,5cm, có 5 dây đĩa. Phía trong đính 1 móc inox và 1 cúc nhựa, để định vị kích cỡ người sử dụng. Thân trước có 2 túi chéo, không ly. Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khóa kéo. Thân sau có 1 ly chìm mỗi bên tạo độ cong ôm cơ thể. - Chân váy bút chì dài qua gối, cạp 5cm, có khóa giọt lệ ở thân sau, xẻ thân sau 30cm, có 5 con đĩa, thân trước có túi chéo, 2 chiết trước, 2 chiết sau. 3/ Chất liệu vải: 3/ Chất liệu vải: a- Quần nam: vải tuytsi + Thành phần: 77% polyeste (±5%), 19% rayon (±3%), 4% spandex (±2%) + Khối lượng (g/m²): ≥ 369 + Kiểu dệt: vân chéo 2/2 + Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 358, Ngang ≥ 268 b- Quần nữ: vải kaki + Thành phần: 74% polyeste (±5%), 24% rayon (±5%), 2% spandex (±5%) + Khối lượng (g/m²): ≥ 255 + Kiểu dệt: vân chéo 2/2 + Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥		

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		443, Ngang ≥ 343 4/May đúng theo số đo từng người.		
40	Quần áo bảo vệ dài tay	Áo 1. <i>1/Màu sắc:</i> Màu xanh 2. <i>Kiểu dáng:</i> - Áo nam dài tay cổ đực có chân, áo có hai túi ngực có nắp, có 4 cái vai, có 18 khuy, có 2 đai thân trước và 1 đai thân sau, tay dài măng sét 3/ <i>Chất liệu:</i> vải popolin Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% rayon ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 156 - Kiểu dệt: vân điểm - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 303, Ngang ≥ 228 Quần 1. <i>1/Màu sắc:</i> Màu xanh tím than 2. <i>Kiểu dáng:</i> - Quần âu nam: Ống đứng, dáng ôm vừa (0 ly – 1 ly – 2ly). Cạp rời có quai nhê nhọn, cạp quần rộng 3,7cm, có 6 dây đĩa, phía trong đầu cạp có đính 1 móc inox và cúc nhựa cùng màu vải chính. Thân trước 2 bên sườn có 2 túi chéo dọc. Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khóa kéo. Thân sau có 1 ly chìm mỗi bên, có 1 túi bỏ 2 viền, đính cúc nhựa cùng màu vải chính. 3/ <i>Chất liệu vải:</i> vải tuytsi - Thành phần: 77% polyeste ($\pm 5\%$), 19% rayon ($\pm 3\%$), 4% spandex ($\pm 2\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 369 - Kiểu dệt: vân chéo 2/2 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 358, Ngang ≥ 268 4/May đúng theo số đo từng	Bộ	10

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		người.		
41	Áo khoác đông bảo vệ	1/Màu sắc : màu xanh tím than 2/ Kiểu dáng: - Áo dài cán nam dài tay cổ Dalton, áo có hai túi ngực có nắp, 2 túi dưới có nắp, trên vai có 4 cá vai, tay áo may dạng 2 mang, cửa tay may đắp. bên trong áo có 1 lớp lót, bên trong lót phần ngực bên tay trái có bỏ 1 túi coi, khuyết áo thừa khuyết đầu tròn, có 4 khuy. 3/Chất liệu: vải tuytsi - Thành phần: 77% polyeste ($\pm 5\%$), 19% rayon ($\pm 3\%$), 4% spandex ($\pm 2\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 369 - Kiểu dệt: vân chéo 2/2 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 358, Ngang ≥ 268 4/May đúng theo số đo từng người.	Chiếc	10
42	Quần áo điện nước , thiết bị y tế dài tay	1/Màu sắc: màu vàng be 2/Kiểu dáng: - Áo nam dài tay cổ đức có chân, tay dài măng sét 6 cm, áo có hai túi ngực có nắp, có 18 khuy, có 2 đai thân trước và 1 đai thân sau. tay trái có 1 túi hình chữ nhật. - Quần nam một ly thân trước, có hai túi chéo hai bên hông, có 5 con đĩa để cài thắt lưng, 1 túi bỏ coi thân sau, 2 bên sườn quần có 2 túi hộp có nắp. Quần ống đứng. 3/Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 170 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 533, Ngang ≥ 260 4/May đúng theo số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu.	Bộ	6

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
43	Áo vest nữ cho khối tiếp đón	1/Màu sắc: màu xanh đen 2/Kiểu dáng: - Áo vét nữ cổ Danton, dài tay, hai túi dưới bỏ túi và có nắp, vạt áo hơi tròn, có hai khuyết tròn và hai tay có 6 khuy đính gân cửa tay, áo có chiết ly thân trước và thân sau, có 1 lớp lót bên trong., trong lót có 1 túi nhỏ. 3/Chất liệu: vải kaki - Thành phần: Thành phần: 74% polyeste ($\pm 5\%$), 24% rayon ($\pm 5\%$), 2% spandex ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 253 - Kiểu dệt: vân chéo 2/2 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 443, ngang ≥ 343. 4/May theo số đo từng người.	Chiếc	6
44	Áo vest nam cho khối tiếp đón	1/ Màu sắc : màu xanh đen 2/ Kiểu dáng : - Áo vét cổ Danton dài tay có một túi ngực bỏ 2 cm ,2 túi dưới bỏ vào trong và có nắp túi, gấu áo vạt tròn ,có 2 khuyết thừa đầu tròn, ở cửa tay có 6 khuy 2 tay. Áo có lót trong, bên trong có bỏ thêm 1 túi ngực. 3/Chất liệu: vải tuytsi - Thành phần: 77% polyeste ($\pm 5\%$), 19% rayon ($\pm 3\%$), 4% spandex ($\pm 2\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 369 - Kiểu dệt: vân chéo 2/2 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 358, Ngang ≥ 268 4/ May theo số đo từng người.	Chiếc	3
45	Áo Bác sĩ ,dược sỹ cộc tay	1/Màu sắc: Màu trắng; 2/Kiểu dáng: - Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên là nam khoảng 20cm (± 2), nữ khoảng 16 (± 2), cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo quá gối từ 5cm-10cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa) , đáy túi	Chiếc	20

ST T	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		thăng,áo nữ 6 mảnh túi dao xây, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - In logo bệnh viện bên ngực trái. 3/ Chất liệu vải: Vải kaki -Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Khối lượng (g/m^2): ≥ 232 - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc ≥ 416, Ngang ≥ 291 4/May đúng theo đúng số đo từng người, logo in đảm bảo không bị phai màu.		

